

Bản án số: 16 /2022/HS-ST
Ngày: 02-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Văn Chì

Bà: Nguyễn Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Liên, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 11/11/1993 tại xã Yên Ng, huyện Lạc S, tỉnh H; Nơi cư trú: Xóm S, xã Yên N, huyện Lạc S, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Dương Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 (*Bản án số 179/2020/HS-ST ngày 30-10-2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Bùi Văn T 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”*); Tiền sự: Không; Bị cáo Bùi Văn T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông: Bùi Văn C, sinh năm 1969; Trú tại: Xóm S, xã Yên N, huyện Lạc S, tỉnh H (*Có mặt*).

+ Bà: Dương Thị T, sinh năm 1971; Trú tại: Xóm S, xã Yên N, huyện Lạc S, tỉnh H (*Có mặt*).

- *Người làm chứng:*

+ Ông: Quách Mạnh H, sinh năm 1968; Trú tại: Khu phố Thắng L, thị trấn Hàng T, huyện Y T, tỉnh H (*Vắng mặt*).

+ Anh: Đào Minh T, sinh năm 1984; Trú tại: Khu phố T, thị trấn H, huyện, tỉnh H (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/12/2021 Bùi Văn T, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1- đi từ nhà ở xóm S, Y, đi xuống thị trấn H, để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi T đi đến khu vực nghĩa trang thuộc địa phận khu phố T, thị trấn H gặp một người đàn ông không rõ lai lịch khoảng 50 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 160cm, mặc bộ quần áo màu đen, miệng đeo khẩu trang, đang đứng một mình cạnh xe mô tô. T dừng xe lại hỏi “anh có hàng không để cho em một trăm trắng”(nghĩa là T hỏi người đàn ông có ma túy loại Heroine không bán cho T một trăm nghìn đồng), người đàn ông trả lời “có, tiền đâu” lúc này T đưa cho người đàn ông này số tiền 100.000 đồng rồi người đàn ông đi ra khu vực bụi cỏ nhặt một chiếc khẩu trang màu trắng bên trong có chứa 01 gói ma túy heroine quay lại đưa cho T, T cầm chiếc khẩu trang có chứa gói ma túy trên tay trái của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi T đi đến đoạn đường quốc lộ 12B thuộc địa phận khu phố T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái của T 01 khẩu trang màu trắng bên trong chứa 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 01 lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine và 01 xe mô tô biển kiểm soát 28N1 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu đen không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 376/KLGD-CAT-PC09 ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong gửi giám định một mặt có ghi Vật chứng thu giữ của Bùi Văn T 1, 01 khẩu trang màu trắng bên trong chứa 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 01 lớp giấy bạc chứa chất bột dạng cục nghi là ma túy gửi giám định có khối lượng là 0,16g (*Không thấy mười sáu gam*) là ma túy, loại Heroine”. (*Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Vật chứng thu giữ đã chuyển xuống Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình chờ xử lý theo quy định gồm:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đen, xe không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng được niêm phong bằng giấy dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy dán vào các vị trí đầu xe, hai bên lốc máy và yên xe.

- 0,08g mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Bùi Văn T. Mếp dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần”.

Đối với người đàn ông có đặc điểm khoảng 50 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 160cm, mặc bộ quần áo mưa màu đen, miệng đeo khẩu trang là người bán ma túy cho bị cáo Tài vào ngày 28/12/2021 ở khu vực khu phố T. Đến thời điểm hiện tại vẫn chưa xác minh được người đàn ông có đặc điểm trên là ai, ở đâu. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy sẽ tiếp tục xác minh làm rõ khi có kết quả sẽ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Bùi Văn C và bà Dương Thị T đề nghị trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đen, xe không gương chiếu hậu và không yêu cầu Bùi Văn T bồi thường.

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-YT ngày 12/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Văn Tài về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

- + Hình phạt chính: Tuyên bố cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Bùi Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai bốn) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đen, xe không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,08g mẫu ma túy, loại Heroine còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

- Bị cáo bị kết án vì vậy phải nộp án phí theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận và đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố. Đối với vật chứng của vụ án bị cáo đề nghị xem xét chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-nhãn hiệu Exciter là của bố bị cáo là ông Bùi Văn C đề nghị Viện kiểm sát xem xét trả lại cho bố bị cáo.

Đôi đáp lại ý kiến tranh luận về vật chứng của vụ án đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 nhãn hiệu Exciter mang tên chủ sở hữu Bùi Văn T, quá trình điều tra đã làm rõ tại Hợp đồng mua bán xe mô tô, Giấy nộp tiền vào ngân sách đối với lệ phí trước bạ, Giấy khai đăng ký xe và đăng ký chủ sở hữu đều mang tên Bùi Văn T vì vậy không có cơ sở xác định tài sản nêu trên là của ông Bùi Văn C và bà Dương Thị T Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo cũng không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh quyền sở hữu chiếc xe trên của bố mẹ bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn C, bà Dương Thị T trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 nhãn hiệu Exciter được ông mua vào năm 2019 với giá là 40.000.000đ là tài sản của ông và vợ là bà Dương Thị T do khi mua ông bị mất chứng minh nhân dân nên đã để bị cáo T đứng tên các thủ tục mua bán và đăng ký xe mô tô, ông không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, nay ông đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô nói trên.

Đôi đáp lại ý kiến tranh luận về vật chứng của vụ án đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Cũng như ý kiến tranh luận với bị cáo nêu trên việc ông C bà T khai là không có cơ sở. Tại phiên tòa ngày hôm nay ông C, bà T cũng thừa nhận rằng bản thân ông bà không biết sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 28N1 vì là xe côn, ông cũng

thừa nhận mặc dù ông bỏ tiền ra mua nhưng là cho con để T có phương tiện đi lại và làm ăn, đồng thời ông C bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sở hữu của mình đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1. Vì vậy đề nghị HĐXX tịch thu chiếc mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 là có căn cứ, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về việc tịch thu chiếc xe nêu trên.

Bị cáo Bùi Văn T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật và đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ và có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Bùi Văn T tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hoà Bình, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vì nghiện ma túy nên vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/12/2021 Bùi Văn T điều khiển xe tới khu vực nghĩa trang thuộc khu phố T, thị trấn H, huyện Y để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, tại đây bị cáo đã mua được ma túy loại Heroine của một người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm chiếc khẩu trang có chứa gói ma túy trên tay trái của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 12B thuộc địa phận khu phố Thắng Lợi, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hoà Bình thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 376/KLGD-CAT-PC09 ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong gửi giám định một mặt có ghi Vật chứng thu giữ của Bùi Văn, 01 khẩu trang màu trắng bên trong chứa 01 gói ni lông màu trắng,

bên trong có 01 lớp giấy bạc chứa chất bột dạng cục nghi là ma túy gửi giám định có khối lượng là 0,16g (*Không thấy mười sáu gam*) là ma túy, loại Heroine”.

Với hành vi nêu trên Bùi Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Khi đi mua ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng vì muốn thỏa mãn việc chích hút cá nhân nên đã đi mua ma túy về sử dụng, không có mục đích khác, do đó hành vi mà bị cáo thực hiện bị coi là tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền án cũng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm”, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bản thân bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội

[4] Về tiền án, tiền sự:

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 179/2020/HS-ST ngày 30-10-2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Bùi Văn T 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2021.

Tiền sự: Không

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi của bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn C và bà Dương Thị T trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 nhãn hiệu Exciter được ông mua vào năm 2019 với giá là 40.000.000đ là tài sản của ông và vợ là bà Dương Thị T do khi mua ông bị mất chứng minh nhân dân nên đã để bị cáo T đứng tên các thủ tục mua bán và đăng ký xe mô tô, ông không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, nay ông C và bà T đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô nói trên. Hội đồng xét xử thấy rằng tại Hóa đơn giá trị gia tăng lập ngày 27/12/2019 giữa Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Chín Linh với người mua hàng là Bùi Văn T, tại giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với lệ phí trước bạ xe máy với số tiền nộp là 900.000đ tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Lạc Sơn ngày 30/12/2019, tại Giấy khai đăng ký xe ngày 30/12/2019 tại Công an huyện Lạc Sơn xác định chủ sở hữu là Bùi Văn T, tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 18/01/2022 xác định xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 chủ sở hữu là Bùi Văn T, tại phiên tòa ông C, bà T cũng thừa nhận rằng bản thân ông bà không biết sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 vì là xe côn, ông cũng thừa nhận mặc dù ông bỏ tiền ra mua nhưng là cho con để T có phương tiện đi lại và làm ăn. Như vậy có đủ căn cứ xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 nhãn hiệu Exciter thuộc quyền sở hữu của bị cáo Bùi Văn T. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông Bùi Văn C, bà Dương Thị T không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90 là của ông bà vì vậy không có cơ sở để xác định chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu chung của ông C, bà T vì vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn C và bà Dương Thị T. Xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-370.90, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đen, xe không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng bị cáo dùng để đi mua Heroin đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội vì vậy cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 0,08 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình, đây là vật cấm lưu hành, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo Bùi Văn T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, có đặc điểm khoảng 50 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 160cm, mặc bộ quần áo mưa màu đen, miệng đeo khẩu trang ở khu vực khu phố Thắng Lợi, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình. Qua điều tra xác minh đến thời điểm hiện tại vẫn chưa xác định được. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau là hợp lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đen, xe không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình và Chi cục Thi hành án huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trung Nghĩa

